# Ch5 - Năm Pháp - XXIX. Phẩm Tham Lược Thuyết (Rāgapeyyāla)

*Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)*

XXIX. PHẨM THAM LƯỢC THUYẾT (RÃGAPEYYÂLA) (Ấ. ill. 277)

303. Muốn thắng tri tham (rãga), này các Tỷ-kheo5 năm pháp cần phải tu tập. Thế nào là năm? Bất tịnh tưởng, tử tưởng, nguy hại tưởng, tưởng yểm ly đôi với đồ ăn5 tưởng không có gì đáng ái lạc ở đời.261 Muôn thăng tri tham, này các Tỷ-kheo, năm pháp này cần phải tu tập. 304. Muốn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo5 năm pháp cần phải tu tập. Thế nào là năm? Vô thường tưởng, vô ngã tưởng, tử tưởng, tưởng yểm ly đối với đồ ăn, tưởng không có gì đáng ái lạc ở đời. Muốn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo? năm pháp này cần phải tu tập. 305. Muốn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, năm pháp cần phải tu tập. Thế nào là năm? Vô thường tưởng, khổ tưởng trong vô thường, vô ngã tưởng trong khổ, tưởng từ bỏ? tưởng ly tham. Muốn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo5 năm pháp này cần phải tu tập. 306. Muốn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo? năm pháp này cần phải tu tập. Thế nào là năm? Tín căn? tân căn, niệm căn? định căn5 tuệ căn. Muôn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, năm pháp này cần phải tu tập. 307. Muốn thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, năm pháp này cần phải tu tập. Thế nào là năm? Tín lực, tấn lực, niệm lực? định lực9 tuệ lực. Muon thắng tri tham, này các Tỷ-kheo, năm pháp này cần phải tu tập.

308-1151. Này các Tỷ-kheo5 muôn biên tri tham... muôn đoạn diệt... muôn đoạn tận... muôn hủy diệt... muôn hoại diệt... muôn ly tham... muôn diệt tận... muôn xả bỏ... muôn từ bỏ tham, năm pháp này cân phải tu tập. Này các Tỷ-kheo; muôn thăng tri9 muôn biên tri tham... muôn đoạn diệt... muốn đoạn tận... muốn hủy diệt... muốn hoại diệt... muốn ly tham... muốn diệt tận... muốn xả bỏ... muốn từ bỏ sân... si... phẫn nộ262... hiềm hận... giả dối... não hại... tật đố... xan tham... man trá... phản trắc... cứng đầu... cuồng nhiệt... mạn... quá mạn... say mê... phóng dật... năm pháp này cân phải tu tập. Thế nào là năm? Tín lực, tấn lực, niệm lực? định lực, tuệ lực. Này các Tỷ- kheo9 muốn từ bỏ phóng dật, năm pháp này cần phải tu tập.

261 Sabbaloke anabhiratasannã.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*